

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 41
CATALOGUE BÓ DÂY AIR
BLADE 125 / 160 (2026)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE AIR BLADE 125 / 160 (2026) · Dùng
cho HONDA AIR BLADE (2026)

Sơ đồ online:

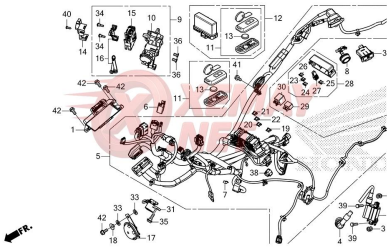
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005865> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 40 chi tiết	Có giá tham khảo: 40/40	Tổng giá trị: 4,975,962đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY AIR BLADE 125 / 160 (2026)



Mã EPC	EPCDOV0005865
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE
Năm SX	2026
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE AIR BLADE 125 / 160 (2026)
Số phụ tùng	40 chi tiết
Tổng giá trị	4,975,962đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (40 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY AIR BLADE 125 / 160 (2026)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
2	MÔ BIN CAO ÁP 30510-K3A-V01 HONDA AIR BLADE 202	30510K3AV01	1	227,188đ
3	Đầu cực môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	30520GFM900	1	28,941đ
4	Nắp chụp bu gi 30700-K0R-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	30700K0RV01	1	64,151đ
6	Ốp chỗ nối 32138-K2P-V60 HONDA WINNER X, WINNER R	32138K2PV60	1	164,306đ
7	Giắc cắm 32146-SH3-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	32146SH3003	1	167,558đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Đèn hộp đồ & Soi khóa điện 34260-KVG-V41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160	34260KVG41	1	118,503đ
10	Giá cụm khóa điện 35101-K1Z-J11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	35101K1ZJ11	1	1,255,862đ
11	CHÌA KHÓA FOB 35111-K2Z-V21 HONDA AIR BLADE 2026	35111K2ZV21	1	755,110đ
13	Pin điều khiển 35148-K78-N10 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, SH 125, WINNER R	35148K78N10	1	89,473đ
13	PIN(CR2032) 72148-S04-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WINNER R	72148S04000	1	34,366đ
14	Nắp dây cáp 35191-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R	35191K53D01	1	69,953đ
15	Công tắc mở yên 35193-K0R-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150	35193K0RV01	1	190,333đ
16	Bộ chìa khóa khẩn cấp 35194-K1Z-J11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, VARIO 160, WINNER R	35194K1ZJ11	1	122,008đ
18	Bạc đệm còi xe 38112-K27-M00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, WINNER R	38112K27M00	1	10,854đ
19	Cầu chì 5A 38221-K2C-V01 HONDA VISION 110	38221K2CV01	1	18,090đ
20	Cầu chì 10A 38221-K2C-V11 HONDA VISION 110	38221K2CV11	1	21,708đ
21	Cầu chì dẹt 38221-K2S-H01 HONDA VARIO 160	38221K2SH01	1	18,090đ
22	Cầu chì dẹt 38221-K2S-V11 HONDA VARIO 160	38221K2SV11	1	21,708đ
23	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38221SNAA41	1	91,101đ
24	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A51 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160	38221SNAA51	1	91,101đ
25	Cầu chì dẹt 38221-SNA-A61 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 650, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	38221SNAA61	1	97,607đ
26	Hộp cầu chì 38221-TZ3-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, VISION 110	38221TZ3A01	1	102,487đ
27	Cầu chì cắm 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38235SNAA01	1	50,780đ
28	Nắp ốp trên 38255-K2Z-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	38255K2ZV01	1	95,980đ
28	Nắp ốp trên 38255-K3A-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	38255K3AV01	1	100,861đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
29	Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	38501KVZ631	1	69,936đ
29	Rơ le công suất 38501-MKR-D11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 1000, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, VISION 110, WINNER R	38501MKRD11	1	226,121đ
30	Rơ le công suất 38502-K59-A11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, VARIO 160	38502K59A11	1	72,169đ
30	Rơ le công suất 38502-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	38502KWN901	1	178,017đ
31	Bộ còi báo 38720-K1W-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, VARIO 160, VISION 110, WINNER R	38720K1WD01	1	206,601đ
33	Bạc cao su b giảm chấn còi xe 61106-KW6-840 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WINNER R	61106KW6840	1	10,854đ
34	Vít mở 90104-K53-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WINNER R	90104K53D01	1	18,090đ
35	Bu lông đặc biệt 6MM 90107-K2Z-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, WINNER R	90107K2ZV00	1	28,941đ
36	Vít khoá U 6X12 90164-KZL-A00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90164KZLA00	1	25,326đ
37	Kẹp bộ nối 90651-K2T-V01 HONDA SH 350, WINNER R	90651K2TV01	1	25,326đ
38	Chụp đầu giắc dây 91771-MKK-H11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	91771MKKH11	1	48,574đ
39	Bu lông 6X22 92101-060-224J HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 1000, LEAD 125, SH 125, VARIO 160	92101060224J	1	21,708đ
40	Vít tự ren 4x12 93901-24320 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9390124320	1	14,472đ
41	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
42	Bu lông 6x14 95701-060-1400 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601400	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng AIR BLADE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005865> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY AIR BLADE 125 / 160 (2026) (EPCDOV0005865). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005865>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY AIR BLADE 125 / 160 (2026) (EPCDOV0005865)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005865>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY AIR BLADE 125 / 160 (2026) (EPCDOV0005865)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005865>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY AIR BLADE 125 / 160 (2026) (EPCDOV0005865)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.